

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Đặng Hữu N người nghiện ma túy. Vào khoảng 14 giờ ngày 07/8/2021, N điện thoại cho một người thanh niên (không rõ họ tên và địa chỉ) qua số điện thoại 0901229320 hỏi mua 100.000 đồng ma túy đá, để sử dụng và hẹn địa điểm giao ma túy tại bến đò Tứ Phước thuộc địa phận ấp T, xã T, huyện C, tỉnh Đồng Tháp. Đến khoảng 14 giờ 20 phút, N điều khiển xe mô tô mang biển số 66H9-0312 đến bến đò Tứ Phước, đậu xe gần chốt kiểm soát dịch bệnh Covid-19 thuộc ấp T, xã A, huyện C, N đi đò qua bên bờ thuộc ấp T, xã T, huyện C. Tại đây, N gặp một người thanh niên đã hẹn trước, giao 100.000 đồng rồi nhận 01 bịch nylon màu đen, bên trong có 01 bao thuốc lá hiệu ERA có chứa 01 nỏ thủy tinh và 01 thẻ nuôi bệnh của Bệnh viện Đa khoa Sa Đéc, bên trong thẻ nuôi bệnh có 01 bịch nylon màu trắng hàn kín hai đầu bên trong có chứa chất tinh thể rắn màu trắng. N lấy bịch nylon màu đen để vào túi quần sọt phía trước bên phải rồi đi đò trở về. Khi về đến chốt kiểm soát dịch bệnh Covid - 19 thì bị Công an xã A phát hiện bắt quả tang cùng tang vật.

Cơ quan Công an thu giữ gồm: 01 bịch nylon màu trắng được hàn kín 02 đầu, bên trong có chứa nhiều hạt tinh thể rắn, màu trắng; 01 bịch nylon màu đen; 01 bao thuốc lá hiệu ERA (không có thuốc lá); 01 thẻ nuôi bệnh của Bệnh viện Đa khoa Sa Đéc; 01 nỏ thủy tinh; 01 điện thoại di động loại phím bấm, màu đen, hiệu NOKIA; 01 điện thoại di động loại cảm ứng, màu xanh, hiệu OPPO và 01 xe mô tô mang biển số 66H9 - 0312 nhãn hiệu WAVES 110, màu bạc.

Tại Bản kết luận giám định số: 761/KL-KTHS ngày 10/8/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Tháp kết luận: Tinh thể rắn chứa trong 01 túi nylon hàn kín, đã thu giữ trên người của Đặng Hữu N là chất ma túy, có khối lượng 0,149 gam, loại Methamphetamine (số thứ tự 323 thuộc danh mục II, Nghị định số 73 ngày 15/5/2018 của Chính phủ).

Quá trình điều tra xác định xe mô tô mang biển số 66H9-0312 là của anh Nguyễn Trung C , ngụ thành phố Sa Đéc, tỉnh Đồng Tháp là chủ sở hữu, sau đó bán lại cho người khác chưa sang tên. Đến năm 2016, anh Trương Thanh T, ngụ xã, huyện C mua lại với giá 6.000.000đ. Đến tháng 4/2021 thì bán lại cho Đặng Hữu N với giá 2.000.000đ sử dụng đến ngày bị bắt.

Đối với điện thoại di động hiệu OPPO, màu xanh qua điều tra, xác minh thì N không có dùng vào việc phạm tội, nên đã trả lại.

Đối với người thanh niên bán ma túy cho N, không làm việc được do không rõ họ tên và địa chỉ, còn số điện thoại số 0901229320 thì Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Châu Thành có có văn bản yêu cầu Tổng Công ty viễn thông quân đội Viettel và Trung tâm tính cước và thanh khoản Mobifone tra cứu thông tin đối với số

điện thoại 0901229320 nhưng đến nay chưa có kết quả, khi nào có kết quả sẽ điều tra làm rõ xử lý sau.

Đến ngày 11/01/2022 Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Đồng Tháp đã mở phiên Tòa xét xử sơ thẩm đối với bị cáo Đặng Hữu N về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Tại phiên tòa bị cáo N cho rằng số tiền mà bị cáo mua ma túy là tiền của Lê Văn T, sinh năm 1996 ngụ ấp T, xã A, huyện Châu Thành, tỉnh Đồng Tháp đưa cho N đi mua ma túy về sử dụng chung và Tuấn là người liên lạc mua ma túy rồi kêu N đến bến đò Tứ Phước nhận ma túy đem về thì bị bắt quả tang. Tuy nhiên, qua làm việc và đối chất với Lê Văn T thì T không thừa nhận. Do đó, không đủ căn cứ xử lý hình sự đối với T về hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Tại bản Cáo trạng số: 03/CT-VKS-CT ngày 09/02/2022 Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành đã truy tố bị cáo Đặng Hữu N về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ Luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa: Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành giữ nguyên quan điểm truy tố về tội danh, nêu các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ Luật Hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo Đặng Hữu N về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” với mức án từ 12 tháng đến 18 tháng tù;

- Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự và khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 0,120 gam Methamphetamine còn lại sau giám định, được niêm phong ghi “Niêm phong số: 764, ngày 07/8/2021”, có đóng dấu hình tròn màu đỏ của “Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Đồng Tháp” và các chữ ký ghi họ tên: Lê Minh Vương, Nguyễn Văn Bé Năm, Nguyễn Huỳnh Trung và Đặng Hữu N; 01 bịch nylon màu đen; 01 bao thuốc lá hiệu ERA(không có thuốc lá); 01 thẻ nuôi bệnh của Bệnh viện Đa khoa Sa Đéc và 01 nỏ thủy tinh.

Tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước 01 xe mô tô mang biển số 66H9-0312 nhãn hiệu WAVES 110, màu bạc và 01 điện thoại di động loại phím bấm, màu đen, hiệu NOKIA do bị cáo dùng vào việc phạm tội.

Tại phiên tòa, bị cáo Đặng Hữu N thừa nhận hành vi phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; lời nói sau cùng xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Châu Thành, Điều tra viên; Viện kiểm sát N dân huyện Châu Thành, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ

tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Qua điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến, không khiếu nại đối với hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Hành vi và quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, vật chứng thu giữ, cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Đủ cơ sở xác định: Vào khoảng 14 giờ 20 phút ngày 07/8/2021 Đặng Hữu N mua 100.000 đồng chất ma túy loại Methamphetamine, có khối lượng 0,149 gam, để mang về sử dụng, bị Công an xã A, huyện Châu Thành phát hiện bắt quả tang cùng tang vật.

Bị cáo Đặng Hữu N đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015:

Tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 quy định như sau:

“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

a);

*c) Heroin, Cocaine, **Methamphetamine**, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;*

[3] Bị cáo Đặng Hữu N nhận thức được ma túy độc hại; Nhà nước có những quy định chặt chẽ, nghiêm cấm, kiểm soát việc sản xuất, mua bán, vận chuyển và tàng trữ các chất ma túy; pháp luật có những quy định chế tài, xử lý rất nghiêm khắc, nhằm phòng chống, ngăn ngừa, hạn chế tệ nạn ma túy đang có chiều hướng phát triển, gây nguy hại cho cộng đồng và xã hội. Nhưng bị cáo cố ý thực hiện hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy trong người để sử dụng.

[4] Hành vi phạm tội của bị cáo Đặng Hữu N là nguy hiểm, trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự ở địa phương, gây khó khăn cho N dân và chính quyền địa phương trong việc đấu tranh phòng chống tệ nạn ma túy. Xét thấy, phát biểu luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa là đúng người, đúng tội, đúng tính chất và hành vi phạm tội của bị cáo Đặng Hữu N. Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, không tranh luận. Vì vậy, Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết phải cách ly bị cáo Đặng Hữu N ra khỏi xã hội một thời gian, để bị cáo có thời gian được giáo dục, học tập và rèn luyện, từ bỏ ma túy, trở thành công dân tốt, có ý thức chấp hành pháp luật, có ích cho gia đình và xã hội.

[5] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ: Hội đồng xét xử xét thấy trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Đặng Hữu N đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

[6] Đối với người thanh niên bán ma túy cho N, do không biết rõ họ tên và địa chỉ nên không làm việc được, còn số điện thoại số 0901229320 thì Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Châu Thành có có văn bản yêu cầu Tổng Công ty viễn thông quân đội Viettel và Trung tâm tính cước và thanh khoản Mobifone tra cứu thông tin đối với số điện thoại 0901229320 nhưng chưa có kết quả, khi nào có kết quả sẽ điều tra làm rõ xử lý sau.

Đối với Lê Văn T, mặt dù bị cáo Đặng Hữu N cho rằng số tiền mà bị cáo mua ma túy, là tiền của Lê Văn T đưa cho bị cáo đi mua ma túy về sử dụng chung và Tuấn là người liên lạc mua ma túy rồi kêu N đến bến đò Tứ Phước nhận ma túy mang về, thì bị bắt quả tang; nhưng khi làm việc và đối chất với Lê Văn T thì T không thừa nhận; ngoài lời trình bày của bị cáo N, thì không có một chứng cứ nào khác. Do đó, không đủ căn cứ xử lý hình sự đối với T về hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy.

[7] Về xử lý vật chứng: Hội đồng xét xử thống nhất theo đề nghị của đại diện Viện kiểm sát, căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự và khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu hủy bỏ khối lượng ma túy còn lại sau giám định, tịch thu hủy bỏ 01 bịch nylon màu đen; 01 bao thuốc lá hiệu ERA(không có thuốc lá); 01 thẻ nuôi bệnh của Bệnh viện Đa khoa Sa Đéc và 01 nỏ thủy tinh. Tịch thu sung vào N sách Nhà nước 01 xe mô tô mang biển số 66H9-0312 nhãn hiệu WAVES 110, màu bạc và 01 điện thoại di động loại phím bấm, màu đen, hiệu NOKIA do bị cáo dùng vào việc phạm tội.

[8] Bị cáo Đặng Hữu N phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ Luật Hình sự năm 2015;

Tuyên bố: Bị cáo Đặng Hữu N phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt: Bị cáo Đặng Hữu N 01 (một) năm tù.

Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành hình phạt.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự và khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy 0,120 gam Methamphetamine còn lại sau giám định, được niêm phong ghi “Niêm phong số: 764, ngày 07/8/2021”, có đóng dấu hình tròn màu đỏ của “Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Đồng Tháp” và các chữ ký ghi họ tên: Lê Minh V, Nguyễn Văn Bé N, Nguyễn Huỳnh T và Đặng Hữu N; 01 bịch nylon màu đen; 01 bao thuốc lá hiệu ERA(không có thuốc lá); 01 thẻ nuôi bệnh của Bệnh viện Đa khoa Sa Đéc và 01 nỏ thủy tinh.

Tịch thu sung vào N sách Nhà nước: 01 xe mô tô mang biển số 66H9-0312 nhãn hiệu WAVES 110, màu bạc số khung VDEWCH085DE*009278*, số máy VDEJ0152FMH*009278*, và 01 điện thoại di động loại phím bấm, màu đen, hiệu NOKIA số IMEI 356851974754372 do bị cáo dùng vào việc phạm tội.

3. Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ Luật Tố tụng Hình sự năm 2015 và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án;

Buộc bị cáo Đặng Hữu N nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo Đặng Hữu N được quyền kháng cáo lên Tòa án N dân tỉnh Đồng Tháp./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đồng Tháp;
- VKSND tỉnh Đồng Tháp;
- Sở tư pháp;
- VKSND huyện Châu Thành;
- CA huyện Châu Thành;
- THADS huyện Châu Thành;
- Bị cáo;
- Lưu;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Lê Thanh Mai